

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VINH
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ, TIN HỌC IUV

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
TỔ CHỨC NGÀY 13/10/2024

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm thi		Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ	Số hiệu	Ghi chú
						Lý thuyết	Thực hành			
1	Trần Thị Ngọc Anh	Nữ	03/01/1993	Nghệ An	Kinh	6.7	7.0	3243/QĐ548/2024	TH010046	
2	Phan Nhật Mai Anh	Nữ	23/01/2003	Nghệ An	Kinh	6.0	8.0	3244/QĐ548/2024	TH010047	
3	Trần Thị Tú Anh	Nữ	25/7/1996	Hà Tĩnh	Kinh	7.0	8.0	3245/QĐ548/2024	TH010048	
4	Phạm Thị Hương Giang	Nữ	04/3/2003	Nghệ An	Kinh	6.0	6.5	3246/QĐ548/2024	TH010049	
5	Trịnh Thị Hồng Hạnh	Nữ	04/8/1991	Hà Tĩnh	Kinh	6.0	8.5	3247/QĐ548/2024	TH010050	
6	Lê Thị Hảo	Nữ	01/4/2002	Nghệ An	Kinh	7.3	8.5	3248/QĐ548/2024	TH010051	
7	Hồ Thị Hậu	Nữ	14/8/2004	Nghệ An	Kinh	6.3	7.0	3249/QĐ548/2024	TH010052	
8	Lê Thị Hiệp	Nữ	28/8/1986	Thanh Hóa	Kinh	6.3	6.5	3250/QĐ548/2024	TH010053	
9	Thái Minh Hiếu	Nam	31/3/2000	Nghệ An	Kinh	6.3	6.0	3251/QĐ548/2024	TH010054	
10	Nguyễn Thị Hoài	Nữ	28/9/1995	Hà Tĩnh	Kinh	6.0	8.0	3252/QĐ548/2024	TH010055	
11	Nguyễn Quốc Khánh	Nam	11/6/1993	Nghệ An	Kinh	6.0	8.0	3253/QĐ548/2024	TH010056	
12	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	18/9/2001	Nghệ An	Kinh	7.0	7.0	3254/QĐ548/2024	TH010057	
13	Thái Thị Thùy Linh	Nữ	25/4/2002	Nghệ An	Kinh	6.0	7.0	3255/QĐ548/2024	TH010058	
14	Lô Văn Mạo	Nam	29/6/1987	Nghệ An	Thái	6.7	5.0	3256/QĐ548/2024	TH010059	
15	Nguyễn Thị Mìn	Nữ	21/9/1985	Nghệ An	Thổ	5.0	7.0	3257/QĐ548/2024	TH010060	
16	Cao Thị Mỹ	Nữ	15/10/1981	Nghệ An	Kinh	6.0	5.0	3258/QĐ548/2024	TH010061	
17	Lê Thị Nga	Nữ	09/01/2000	Nghệ An	Kinh	6.7	8.0	3259/QĐ548/2024	TH010062	
18	Lê Thị Ngọc	Nữ	28/10/1997	Nghệ An	Kinh	6.0	7.5	3260/QĐ548/2024	TH010063	
19	Trần Thị Oanh	Nữ	22/8/1998	Nghệ An	Kinh	5.0	5.5	3261/QĐ548/2024	TH010064	
20	Bùi Thị Phương	Nữ	28/01/1992	Nghệ An	Kinh	7.0	8.5	3262/QĐ548/2024	TH010065	
21	Nguyễn Hà Phương	Nữ	23/5/2003	Nghệ An	Kinh	5.3	8.5	3263/QĐ548/2024	TH010066	

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm thi		Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ	Số hiệu	Ghi chú
						Lý thuyết	Thực hành			
22	Nguyễn Thị Quỳnh	Nữ	08/11/1984	Nghệ An	Kinh	5.3	5.5	3264/QĐ548/2024	TH010067	
23	Lương Khăm Sương	Nam	28/8/2001	Nghệ An	Thái	6.0	6.0	3265/QĐ548/2024	TH010068	
24	Thạch Thị Sương	Nữ	06/9/2000	Nghệ An	Kinh	7.0	9.0	3266/QĐ548/2024	TH010069	
25	Đặng Bá Tài	Nam	15/5/1999	Hà Tĩnh	Kinh	7.0	7.5	3267/QĐ548/2024	TH010070	
26	Phạm Thị Thảo	Nữ	10/01/1992	Nghệ An	Kinh	6.0	6.5	3268/QĐ548/2024	TH010071	
27	Vi Thị Minh Thư	Nữ	03/01/1998	Nghệ An	Thái	5.7	9.0	3269/QĐ548/2024	TH010072	
28	Mai Thị Tình	Nữ	17/01/2002	Hà Tĩnh	Kinh	7.3	8.5	3270/QĐ548/2024	TH010073	
29	Nguyễn Thị Trà	Nữ	02/11/1999	Nghệ An	Kinh	5.7	9.0	3271/QĐ548/2024	TH010074	
30	Vi Mai Trâm	Nữ	01/6/1998	Nghệ An	Thái	5.3	8.5	3272/QĐ548/2024	TH010075	
31	Trần Thị Thanh Vân	Nữ	20/10/1983	Nghệ An	Kinh	6.0	7.0	3273/QĐ548/2024	TH010076	
32	Trương Thị Hà Vi	Nữ	28/5/1997	Nghệ An	Kinh	5.7	8.5	3274/QĐ548/2024	TH010077	
33	Thái Thị Yến	Nữ	27/5/1985	Nghệ An	Kinh	5.0	5.5	3275/QĐ548/2024	TH010078	
34	Nguyễn Thị Thảo Anh	Nữ	29/8/1995	Nghệ An	Kinh	6.0	8.5	3276/QĐ548/2024	TH010079	
35	Phan Huy Anh	Nam	01/01/1989	Vĩnh Long	Kinh	6.0	8.0	3277/QĐ548/2024	TH010080	
36	Trần Thị Hải Anh	Nữ	02/01/2003	Nghệ An	Kinh	6.0	8.5	3278/QĐ548/2024	TH010081	
37	Phan Đăng Thành Đô	Nam	27/8/1998	Nghệ An	Kinh	6.0	5.5	3279/QĐ548/2024	TH010082	
38	Nguyễn Thị Dung	Nữ	02/6/1994	Nghệ An	Kinh	5.3	5.0	3280/QĐ548/2024	TH010083	
39	Lê Thị Hải	Nữ	13/02/1989	Nghệ An	Kinh	6.3	7.0	3281/QĐ548/2024	TH010084	
40	Phạm Thị Hằng	Nữ	04/11/2000	Hà Tĩnh	Kinh	6.3	6.0	3282/QĐ548/2024	TH010085	
41	Nguyễn Thị Hạnh	Nữ	05/10/2001	Nghệ An	Kinh	5.3	5.0	3283/QĐ548/2024	TH010086	
42	Hoàng Đình Hiếu	Nam	27/9/2002	Nghệ An	Kinh	6.0	7.5	3284/QĐ548/2024	TH010087	
43	Hồ Lê Ngân Hoa	Nữ	20/10/2001	Nghệ An	Kinh	5.7	9.0	3285/QĐ548/2024	TH010088	
44	Nguyễn Thị Hoàn	Nữ	10/10/1983	Nghệ An	Kinh	5.7	5.5	3286/QĐ548/2024	TH010089	
45	Lê Thị Huyền	Nữ	16/4/1995	Nghệ An	Kinh	6.0	5.5	3287/QĐ548/2024	TH010090	
46	Nguyễn Khánh Huyền	Nữ	14/12/2002	Nghệ An	Kinh	6.7	8.0	3288/QĐ548/2024	TH010091	
47	Trần Thị Thùy Linh	Nữ	01/6/2003	Nghệ An	Kinh	6.7	9.0	3289/QĐ548/2024	TH010092	
48	Lê Thị Mai	Nữ	15/4/1991	Nghệ An	Kinh	5.3	7.0	3290/QĐ548/2024	TH010093	

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm thi		Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ	Số hiệu	Ghi chú
						Lý thuyết	Thực hành			
49	Lê Thị Linh Na	Nữ	11/12/1993	Nghệ An	Kinh	6.3	9.0	3291/QĐ548/2024	TH010094	
50	Phạm Thị Ánh Như	Nữ	19/10/1992	Nghệ An	Kinh	5.3	5.5	3292/QĐ548/2024	TH010095	
51	Phan Thị Nhung	Nữ	22/11/1989	Nghệ An	Kinh	5.3	6.5	3293/QĐ548/2024	TH010096	
52	Đặng Thị Oanh	Nữ	22/9/1994	Hà Tĩnh	Kinh	6.3	9.0	3294/QĐ548/2024	TH010097	
53	Lê Thị Hoài Phương	Nữ	06/9/2000	Nghệ An	Kinh	6.3	9.0	3295/QĐ548/2024	TH010098	
54	Nguyễn Thị Tâm	Nữ	20/8/1988	Nghệ An	Kinh	6.0	6.5	3296/QĐ548/2024	TH010099	
55	Lê Thị Thanh	Nữ	08/9/1992	Nghệ An	Kinh	6.3	8.5	3297/QĐ548/2024	TH010100	
56	Phạm Thị Phương Thảo	Nữ	24/11/1994	Nghệ An	Kinh	6.3	8.5	3298/QĐ548/2024	TH010101	
57	Lê Thị Phương Thảo	Nữ	31/8/2002	Hà Tĩnh	Kinh	6.7	9.0	3299/QĐ548/2024	TH010102	
58	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	18/4/1995	Nghệ An	Kinh	6.0	7.5	3300/QĐ548/2024	TH010103	
59	Cao Thị Thùy	Nữ	10/9/1994	Nghệ An	Kinh	6.0	8.5	3301/QĐ548/2024	TH010104	
60	Vi Thị Thủy	Nữ	24/3/1995	Nghệ An	Thái	6.0	5.0	3302/QĐ548/2024	TH010105	
61	Nguyễn Thị Trang	Nữ	10/02/2002	Nghệ An	Kinh	7.3	5.0	3303/QĐ548/2024	TH010106	
62	Thái Duy Trung	Nam	09/4/2002	Nghệ An	Kinh	7.7	8.5	3304/QĐ548/2024	TH010107	
63	Đinh Cẩm Tú	Nam	21/9/1994	Nghệ An	Kinh	6.0	7.5	3305/QĐ548/2024	TH010108	
64	Nguyễn Ngọc Tuấn	Nam	20/6/1982	Nghệ An	Kinh	6.0	7.5	3306/QĐ548/2024	TH010109	
65	Đoàn Lê Thu Uyên	Nữ	12/8/2002	Hà Tĩnh	Kinh	7.3	9.0	3307/QĐ548/2024	TH010110	
66	Bùi Quang Vinh	Nam	16/01/2000	Hải Phòng	Kinh	5.7	7.0	3308/QĐ548/2024	TH010111	
67	Dương Đăng Vỹ	Nam	19/8/1983	Nghệ An	Kinh	6.0	8.0	3309/QĐ548/2024	TH010112	
68	Đinh Thị Hải Yến	Nữ	15/7/1987	Nghệ An	Thổ	5.3	8.0	3310/QĐ548/2024	TH010113	
69	Vi Thị Yến	Nữ	28/9/1988	Nghệ An	Thái	5.3	6.0	3311/QĐ548/2024	TH010114	

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm thi		Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ	Số hiệu	Ghi chú
						Lý thuyết	Thực hành			

